

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2023/HS-ST
Ngày 29-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Hồng Hoa

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đinh Thị Thanh Thủy.

2. Bà Phan Thị Khánh Phượng.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Quý, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Ông Phan Văn Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 224/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, tên gọi khác: T lé, sinh ngày 29 tháng 8 năm 1989 tại tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Số C đường H, tổ C, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Q và bà Huỳnh Thị Thanh T1; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 21/10/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Tiền sự: Ngày 08/5/2021 bị Công an phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa thi hành quyết định xử phạt. Nhân thân: Ngày 29/12/2017 bị Công an phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 22/01/2018 bị Công an phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 27/3/2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 23/4/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian là 24 tháng; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Q; có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Lê Tạ Văn T2, sinh năm 1983; địa chỉ: 3 đường L, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Ông Bạch Văn T3, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn L, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Đoàn Nguyên L, sinh năm 1993; địa chỉ: Số B đường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Quốc T4, sinh năm 1979; địa chỉ: Số I đường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Kim L1, sinh năm 1964; địa chỉ: Số B đường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Thành Q, sinh năm 1960; địa chỉ: Số C đường H, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Ông Phạm Văn D, sinh năm 1960; địa chỉ: Số H đường P, tổ D, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn T5, sinh năm 1972; địa chỉ: Số A đường T, tổ dân phố L, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành T là đối tượng nghiện ma túy. Trong các ngày 01/5/2023 và 06/7/2023, Nguyễn Thành T đã hai lần thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”, bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 01/5/2023, Nguyễn Thành T đến Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố Q để uống thuốc điều trị cho người nghiện ma túy. Tại đây, T gặp Đoàn Nguyên L, là đối tượng nghiện ma túy. T rủ L mua ma túy để sử dụng thì L đồng ý. Do không có tiền mua ma túy, khi Đoàn Nguyên L điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 76B1-697.68 chở Nguyễn Thành T đi ngang qua quán ăn của ông Lê Tạ Văn T2 tại địa chỉ: Số C đường L thuộc tổ C, phường N, thành phố Q, T và L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, bán lấy tiền mua ma túy. L dừng xe phía trước, T đi bộ vào bên trong lấy 06 (sáu) ghế nhựa, có tựa lưng, màu cam trắng, có chữ Đại Đồng T6 đang để trong quán. L điều khiển xe mô tô chở T6 mang theo 06 (sáu) ghế nhựa đến bán cho ông Phạm Văn D với số tiền là 220.000 đồng rồi mua ma túy sử dụng.

Lần thứ 2, khoảng 09 giờ ngày 06/7/2023, Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 76B1-170.62 đến nhà Nguyễn Quốc T4 (tên gọi khác Tý E) rủ

T4 góp tiền mua ma túy để sử dụng thì T4 đồng ý. Nguyễn Quốc T4 điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-170.62 chở T đi đến đoạn đường thuộc xã T, thành phố Q, phát hiện nhà ông Bạch Văn T3 có 01 (một) con chim cu đất được nhốt trong 01 (một) lồng inox đang treo ở khu vực ngoài sân. T và T4 nảy sinh ý định trộm cắp, bán lấy tiền mua ma túy. T4 dừng xe đứng ngoài cảnh giới, T đi vào trong sân lấy lồng chim và chim rồi cả hai lên xe tẩu thoát. T4 và T bán lồng chim và chim cu đất cho anh Nguyễn Văn T5, chủ cửa hàng mua bán chim cảnh với số tiền là 300.000 đồng rồi mua ma túy sử dụng.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS, ngày 15/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Q (gọi tắt là Hội đồng định giá) kết luận: 06 (sáu) chiếc ghế nhựa có tựa lưng, màu cam trắng, có chữ Đại Đồng Tiên trị giá 240.000 đồng.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 76/KL-HĐĐGTS ngày 04/10/2023 của Hội đồng định giá kết luận: 01 (một) con chim cu đất, loại chim cu gáy trị giá: 1.250.000 đồng; 01 (một) lồng chim, loại lồng inox màu trắng, có đế đựng phân phía dưới màu tím, lồng có đường kính 38cm, cao 50cm, lồng kiểu lồng hình tròn (*đã qua sử dụng*) trị giá: 200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Thành T đã chiếm đoạt là 1.690.000 đồng.

Ngoài hai lần trộm cắp tài sản nêu trên, Nguyễn Thành T còn khai nhận thực hiện hai lần trộm cắp tài sản khác như sau:

- Ngày 28/6/2023, Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 76B1-170.62 đi đến một con hẻm trên đường Q thuộc phường N, thành phố Q, lấy trộm 01 (một) máy khoan cầm tay, màu vàng, có gắn pin và đem đi bán cho một tiệm thu mua phế liệu gần chợ N được số tiền 300.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được bị hại và tài sản bị thiệt hại.

- Khoảng 11 giờ ngày 06/7/2023, Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 76B1-170.62 đi trên đoạn đường thuộc phía Bắc sông T, thành phố Q lấy trộm 01 (một) mô tơ (có gắn 04 chân sắt) tại nhà một người dân (không rõ địa chỉ) và bán cho một tiệm phế liệu trước Bệnh viện đa khoa huyện S với số tiền 140.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được bị hại và tài sản bị thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 206/CT-VKSTPQN ngày 31 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Lê Tà Văn T2 và ông Bạch Văn T3 đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Văn D và ông Nguyễn Văn T5 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

+ 06 (sáu) chiếc ghế nhựa có tựa lưng, màu cam trắng, có chữ “Đại Đồng Tiến”, đây là tài sản của ông Lê Tà Văn T2, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T2.

+ 01 (một) chim cu đất và 01 (một) lồng chim, loại lồng inox màu trắng, có đế đựng phân phía dưới màu tím, lồng có đường kính 38cm, cao 50cm, lồng kiểu lồng hình tròn. Đây là tài sản của ông Bạch Văn T3, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T3.

+ 01 USB màu xanh, bên ngoài có dòng chữ “Kingston DT 101 G2 2GB”, bên trong chứa 01 (một) đoạn “video lấy trộm ghế nhựa ngày 01.5.2023”, thời lượng 00 phút 57 giây được lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định:

Để có tiền mua ma túy sử dụng, trong ngày 01/5/2023 và ngày 06/7/2023 bị cáo Nguyễn Thành T đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 06 (sáu) ghế nhựa, có tựa lưng, màu cam trắng, có chữ “Đại Đồng Tiến”, 01 (một) con chim cu đất và 01 (một) lồng inox với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.690.000 đồng. Ngày 21/10/2021, bị cáo Nguyễn Thành T bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 01 (một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 22/6/2022 chấp hành xong hình phạt tù về lại địa phương, chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo Nguyễn Thành T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tuy nhiên lười lao động và nghiện ma túy. Bị cáo đã thực hiện

hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành T không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành T thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thành T có nhân thân xấu, đã 02 (hai) lần bị Công an phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; 01 (một) lần bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 (ba) tháng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; 01 (một) lần bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian là 24 (hai mươi bốn) tháng; 01 (một) lần bị Công an phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tuy nhiên, bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng chất ma túy và thực hiện hành vi phạm tội.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Lê Tạ Văn T2 đã nhận lại tài sản là 06 (sáu) chiếc ghế nhựa có tựa lưng, màu cam trắng, có chữ “Đại Đồng Tiến”. Ông Lê Tạ Văn T2 không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Ông Bạch Văn T3 đã nhận lại tài sản là 01 (một) chim cu đất và 01 (một) lồng chim, loại lồng inox màu trắng, có đế đựng phân phía dưới màu tím, lồng có đường kính 38cm, cao 50cm, lồng kiểu lồng hình tròn. Ông Bạch Văn T3 không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Ông Phạm Văn D không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành T và Đoàn Nguyên L hoàn trả lại số tiền 220.000 đồng mà ông D đã mua 06 (sáu) cái ghế nhựa, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Ông Nguyễn Văn T5 không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành T và Nguyễn Quốc T4 hoàn trả lại số tiền 300.000 đồng mà ông T5 đã mua 01 (một) con chim cu đất và 01 (một) lồng chim inox, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (một) USB màu xanh, bên ngoài có dòng chữ “Kingston DT 101 G2 2GB”, bên trong chứa 01 (một) đoạn “video lấy trộm ghế nhựa ngày 01.5.2023”, thời lượng 00 phút 57 giây được lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: 01 (một) USB màu xanh, bên ngoài có dòng chữ “Kingston DT 101 G2 2GB”, bên trong chứa 01 (một) đoạn “video lấy trộm ghế nhựa ngày 01.5.2023”, thời lượng 00 phút 57 giây được lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp, CATP Quảng Ngãi;
- CQTHAHS CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Hồng Hoa